

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST

Ngày: 30-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Toàn

Bà Trần Thị Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2023/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC M, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1994 tại tỉnh Bình Thuận. HKTT và nơi ở hiện nay: thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957. Anh chị ruột có 09 người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1999, có 01 người con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- Người bị hại: Anh **Lý Văn T**, sinh năm 2010. Địa chỉ: khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà **Đặng Thị Hương**, sinh năm 1989. Địa chỉ: khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, có mặt.

+ Anh **Đặng Anh K**, sinh năm 2008. Địa chỉ: khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, có mặt.

- Người làm chứng:

Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 09/7/2023, Nguyễn Đức M có giấy phép lái xe hạng C số 790151251263, có giá trị đến ngày 03/12/2025 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 03/12/2020, điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-203.25 lưu thông trên đường Trần Hưng Đạo, thành phố P là khu vực đông dân cư. Khi Minh điều khiển xe lưu thông đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo + Nguyễn Du + Ngô Quyền thuộc khu phố 6, phường L, thành phố P do không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường khi lưu thông qua khu vực ngã tư giao nhau nên đã đâm va vào xe mô tô biển số 86C1-636.68 do Đặng Anh K (sinh ngày 17/11/2008) điều khiển chở theo Lý Văn T (sinh năm 2010), cùng trú tại khu phố 4, phường Đ, thành phố P lưu thông theo hướng từ đường Nguyễn Du vào ngã tư Trần Hưng Đạo với đường Nguyễn Du và đường Ngô Quyền, gây ra tai nạn giao thông. Sau khi xảy ra tai nạn, do trời tối không có xe nên Nguyễn Đức M điều khiển xe ô tô biển số 72C-203.25 đưa nạn nhân đến bệnh viện cấp cứu, sau đó mới đưa xe quay lại hiện trường.

Hậu quả: Lý Văn T bị thương, được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận cấp cứu, sau đó chuyển vào Bệnh viện Chợ Rẫy - Thành phố Hồ Chí Minh điều trị thì tử vong. Đặng Anh K chỉ bị trầy xước tay chân.

Vật chứng của vụ án:

- Xe mô tô biển số 86C1-636.68.
- Xe ô tô tải biển số 72C-203.25.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 03 giờ 50 phút ngày 09/7/2023 và Biên bản dựng lại hiện trường lập hồi 08 giờ 40 phút ngày 11/8/2023 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn nằm trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo với đường Nguyễn Du và đường Ngô Quyền thuộc khu phố 6, phường L, thành phố P. Khu vực ngã tư giao nhau có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, đang bật ở chế độ đèn vàng nhấp nháy cảnh báo. Đường Trần Hưng Đạo hướng vào khu vực ngã tư giao lộ có đặt “biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên”. Trên đường Nguyễn Du hướng vào khu vực ngã tư có đặt “biển báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên”.

- Lấy đường kẻ tiếp tuyến nối giữa đường Trần Hưng Đạo với đường Ngô Quyền và nằm về phía bên phải của đường Trần Hưng Đạo, theo hướng đi từ ngã ba công chữ Y đi về hướng cầu Trần Hưng Đạo làm mép đường chuẩn.

- Lấy trụ nhà số 507 đường Trần Hưng Đạo nằm về phía bên phải theo hướng chọn làm mép đường chuẩn làm điểm mốc.

- Vết cày không liên tục kéo dài từ đầu vết cày đến góc để chân phía bên phải của xe mô tô biển số 86C1-636.68 có chiều dài 11m20. Đầu vết cày nằm trong khu vực ngã 4 giao lộ, nằm trên phần đường phía bên phải theo hướng chọn làm mép đường chuẩn.

- Xe mô tô biển số 86C1-636.68 sau tai nạn giao thông, nằm ngã nghiêng về phía bên phải trên vỉa hè đường Trần Hưng Đạo, nằm về phía bên phải của đường Trần Hưng Đạo, theo hướng chọn làm mép đường chuẩn và nằm trước số nhà 507 đường Trần Hưng Đạo.

+ Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô 86C1-636.68 vuông góc ra mép đường chuẩn là 1m35.

+ Đo từ tâm trục bánh sau của xe vuông góc ra mép đường chuẩn 1m00, đo đến điểm mốc là 6m10. Đo từ điểm mốc vuông góc ra mép đường chuẩn là 7m10.

Kết quả khám xe ô tô tải biển số 72C-20325 sau tai nạn ghi nhận:

- Nắp ca bô trước đầu xe phía bên phải bị trầy xước, cong móp và bị đẩy thụt từ ngoài vào trong, kích thước (72x2) cm, tâm vùng trầy xước cách đất 1m10.

- Kè má đầu xe phía bên phải bị trầy xước, cong móp và bị đẩy thụt từ ngoài vào trong kích thước (17x20) cm, tâm vùng trầy xước cách đất 1m15.

- Ga lăng mặt trước đầu xe bị bể vỡ hoàn toàn rơi ra ngoài, kích thước 1m05x25cm, cách đất 80cm.

- Cụm đèn chiếu sáng trước đầu xe bị vỡ hoàn toàn rơi ra ngoài, kích thước (35x35) cm, cách đất 80cm.

- Cản kim loại trước đầu xe bị trầy xước dính tạp chất màu xanh dương và bị đẩy cong từ ngoài vào trong, kích thước (70x20) cm, cách đất 55 cm.

- Góc phía trên bên trái biển số trước đầu xe bị cong gập từ trên xuống dưới.

- Phần thân xe và phần đuôi xe không ghi nhận dấu vết.

Kết quả khám xe mô tô biển số 86C1-636.68 sau tai nạn ghi nhận:

- Ốp nhựa trước đầu xe + đồng hồ báo km + đèn chiếu sáng bị vỡ hoàn toàn rơi ra ngoài, cách đất 1m00.

- Đầu núm cao su ghi đông xe phía bên trái bị trầy xước, mài mòn, kích thước (2x3) cm, cách đất 1m00.

- Nắp cốp xe phía bên phải bị vỡ, kích thước (25x10) cm, cách đất 45 cm.

- Góc để chân sau bên phải xe bị gãy rơi ra ngoài.

- Phụộc nhún bánh sau bên phải bị gãy rời khỏi trục.

- Ốp nhựa sườn xe phía dưới yên ngồi bên phải bị bể vỡ hoàn toàn rơi ra ngoài, kích thước (70x15)cm, cách đất 65cm.

- Đầu cần đạp số phía bên trái bị đẩy cong gập từ trước ra sau.

- Góc để chân phía sau bên trái bị gãy rơi ra ngoài.

- Đầu núm cao su góc để chân trước bên trái bị trầy xước mài mòn kích thước (2x3) cm, cách đất 32 cm.

- Quai yên xe phía trước bên trái bị trầy xước mài mòn kích thước (40x3)cm, cách đất 70cm.

- Yên ngồi xe bung khớp nối.

- Đèn Stop phía sau đuôi xe bị vỡ, kích thước (20x10)cm, cách đất 75cm.
- Biển số xe bị bể cong móp, kích thước (20x25)cm, cách đất 60cm.

Tại Bản kết luận giám định số 983/KL-KTHS ngày 21/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Xe ô tô 72C-203.25 có dấu vết va chạm: Trượt xước, móp lún kim loại giữa cản trước bên phải, trên bề mặt có bám dính chất màu xanh, chiều hướng từ trước ra sau, trượt từ trái qua phải; vỡ nhựa, rơi khỏi xe cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên phải, chiều hướng từ trước ra sau phù hợp với các dấu vết va chạm trên xe mô tô 86C1-636.68: Gãy kim loại trục giảm xóc sau bên phải, cong kim loại cản đạp máy xe, vỡ nhựa mất sơn màu xanh ốp bảo vệ thân xe sau bên phải, chiều hướng từ phải qua trái; vỡ nhựa, rơi khỏi xe cụm đèn chiếu sáng trước, đồng hồ báo tốc độ, đèn tín hiệu trước hai bên, chiều hướng từ phải qua trái.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe là tại vị trí giữa cản trước bên phải xe ô tô 72C-203.25 với vị trí thân sau bên phải xe mô tô 86C1-636.68.

Xe ô tô 72C-203.25 có chiều hướng va chạm từ trước ra sau, trượt từ trái qua phải; Xe mô tô 86C1-636.68 có chiều hướng va chạm từ phải qua trái.

+ Xe ô tô 72C-203.25 va chạm với xe mô tô 86C1-636.68 tại phần đường bên phải theo hướng từ Ngã ba công chữ Y đi cầu Trần Hưng Đạo, trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo + Nguyễn Du + Ngô Quyền (không phân chia làn đường).

+ Xe ô tô 72C-203.25 di chuyển trên đường theo hướng từ Ngã ba công chữ Y đi cầu Trần Hưng Đạo; xe mô tô 86C1-636.68 di chuyển trên đường theo hướng từ phần đường bên trái qua phần đường bên phải (tính theo hướng từ Ngã ba công chữ Y đi cầu Trần Hưng Đạo).

Tại bản kết luận giám định số 163/KLGĐTT-TTPYBT ngày 25/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Lý Văn T: Chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Xử lý vật chứng:

Xe ô tô tải 72C-203.25 do Nguyễn Thị C (sinh năm 1979, trú tại ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/7/2023 Chuyên giao xe cho Nguyễn Đức M điều khiển chở hải sản đến thành phố P nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho Chuyên. Chuyên đã nhận xe và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với xe ô tô tải 72C-203.25 bị hư hỏng.

Xe mô tô 86C1-636.68 của chủ sở hữu Đoàn Thị H (sinh năm 1996, trú tại khu phố 7, phường Đ, thành phố P). Năm 2018, H bán lại xe cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân) với giá 1.000.000 đồng. Năm 2019, Nguyễn Thị T (sinh năm 1990, trú tại khu phố 7, phường Đ, thành phố P, là mẹ của Đặng Anh K) mua lại xe mô tô trên của một người đàn ông (không rõ nhân thân). Ngày 09/7/2023, Khôi tự ý lấy xe mô tô biển số 86C1-636.68 sử dụng thì bị tai nạn, Thơm không biết và cũng không giao xe cho Khôi nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ và xe mô tô 86C1-

636.68 đến Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố P để xử lý theo quy định.

Về dân sự:

Nguyễn Đức M và Nguyễn Thị C (chủ phương tiện xe ô tô tải biển số 72C-203.25) đã thỏa thuận bồi thường cho Lý Văn Hậu và Đặng Thị Hương (là cha và mẹ của nạn nhân Tiến) số tiền 140.000.000 đồng và bồi thường cho Đặng Anh K số tiền 12.000.000 đồng. Gia đình của nạn nhân Tiến và Khôi đã nhận đủ số tiền, đồng thời có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho Minh.

Tại bản Cáo trạng số 236/CT-VKSPT-HS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Đức M từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Về xử lý vật chứng và bồi thường dân sự: đã giải quyết xong.

Bị cáo Nguyễn Đức M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có yêu cầu gì đối với phần trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn ă hối lỗi sau khi gây ra tai nạn cho người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố theo hồ sơ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người đại diện

hợp pháp của người bị hại, người làm chứng như: sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai đại diện hợp pháp cho người bị hại, người liên quan; người làm chứng, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; Kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 03 giờ ngày 09/7/2023 tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo với đường Nguyễn Du và đường Ngô Quyền thuộc khu phố 6, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận là khu vực đông dân cư. Nguyễn Đức M có hành vi trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-203.25 lưu thông qua khu vực giao nhau nhưng do thiếu quan sát, không giảm tốc độ nên đã tung vào xe mô tô biển số 86C1-636.68 do Đặng Anh K điều khiển chở Lý Văn T lưu thông từ đường Nguyễn Du vào ngã tư Trần Hưng Đạo với đường Nguyễn Du và đường Ngô Quyền thì gây ra tai nạn làm Lý Văn T tử vong.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Hành vi của Nguyễn Đức M điều khiển xe ô tô thiếu quan sát, không giảm tốc độ khi đi qua khu vực đông dân cư, đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho Lê Văn Tiến. Hậu quả Lê Văn Tiến bị thương nặng và bị chết trong quá trình điều trị tại bệnh viện do tai nạn gây ra.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông mà cụ thể trong vụ án này là tính mạng của Lê Văn Tiến.

[4] Xét về nhân thân, các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông đường bộ. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã chủ động đưa người bị hại đi cấp cứu điều trị và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp có căn cứ và được chấp nhận. Ngoài ra Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng

hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định nhằm đảm bảo mục đích răn đe, trừng trị đối với bị cáo và giáo dục ý thức tuân theo pháp luật chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Đức M và Nguyễn Thị C (chủ phương tiện xe ô tô tải biển số 72C-203.25) đã thỏa thuận bồi thường cho Lý Văn Hậu và Đặng Thị Hương (là cha và mẹ của nạn nhân Tiến) số tiền 140.000.000 đồng và bồi thường cho Đặng Anh K số tiền 12.000.000 đồng. Gia đình của nạn nhân Tiến và Khôi đã nhận đủ số tiền, đồng thời có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho Minh do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xe ô tô tải 72C-203.25 do Nguyễn Thị C đứng tên chủ sở hữu, ngày 09/7/2023 Chuyên giao xe cho Minh điều khiển chở hải sản đến thành phố P nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho Chuyên. Chuyên đã nhận xe và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với xe ô tô tải 72C-203.25 bị hư hỏng.

Xe mô tô 86C1-636.68 của chủ sở hữu Đoàn Thị Hiền (sinh năm 1996, trú tại khu phố 7, phường Đ, thành phố P). Năm 2018, Hiền bán lại xe cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân) với giá 1.000.000 đồng. Năm 2019, Nguyễn Thị T (là mẹ của Đặng Anh K) mua lại xe mô tô trên của một người đàn ông (không rõ nhân thân). Ngày 09/7/2023, Khôi tự ý lấy xe mô tô biển số 86C1-636.68 sử dụng thì bị tai nạn, T không biết và cũng không giao xe cho Khôi nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ và xe mô tô 86C1-636.68 đến Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố P để xử lý theo quy định.

[7] Đối với Đặng Anh K có hành vi điều khiển xe mô tô 86C1-636.68 chở Lý Văn T tham gia giao thông trong điều kiện chưa có Giấy phép lái xe theo quy định làm Tiến tử vong, nhưng do tại thời điểm xảy ra vụ án Đặng Anh K sinh ngày 17/11/2008 mới được 14 tuổi 07 tháng 22 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Khôi là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức M** phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

Xử phạt: Nguyễn Đức M **01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02** (hai) năm tính từ ngày tuyên án (30/01/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Đức M cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp

bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Đức M hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn **01** (một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Đức M phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/01/2024).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo ngay tại phiên tòa)./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố P;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Nữ Kiều Mỹ

